

Chiến lược đầu tư

Hành trình phục hồi

Tâm lý lạc quan

Trong tháng 7, thị trường chứng kiến mức tăng trưởng ấn tượng khi chỉ số VNIndex tăng 9.17% và vượt ngưỡng kháng cự quan trọng 1,200 điểm. Cùng với đó, thanh khoản thị trường vẫn ghi nhận ở mức cao, tăng nhẹ so với tháng 6 và vượt trội khi so với cùng kỳ năm 2022. Ngoài ra, lực cầu tập trung trên nhóm cổ phiếu lớn, đã đẩy chỉ số VN30Index tăng mạnh 9.58% trong tháng.

Hoạt động khối ngoại và Dòng vốn vào ETF vẫn ổn định

Hoạt động giao dịch khối ngoại tại Việt Nam duy trì ổn định trong tháng 7 với cung và cầu dao động quanh mức trung bình 6 tháng gần nhất. Mặc dù vậy, thị trường lại chứng kiến 4 tháng bán ròng liên tiếp. Trong đó, ngành Nguyên vật liệu và Công nghiệp thu hút nhiều sự quan tâm từ khối ngoại. Bên cạnh đó, dòng vốn vào các quỹ ETF được cải thiện sau giai đoạn suy thoái trong tháng 4 và tháng 5, với hơn 16 triệu USD đổ vào Việt Nam trong tháng 7. Các quỹ ETF chủ đạo có hoạt động giao dịch tương đối đa dạng khi cả dòng vốn vào lẫn áp lực rút vốn đều xuất hiện. Trong đó, các quỹ ETF nước ngoài chiếm ưu thế về dòng vốn vào với VanEck và FTSE Vietnam ETFs. Tuy nhiên, tổng dòng vốn vào vẫn giảm do sự sụt giảm lực cầu trên các quỹ ETF khác.

Một chu kỳ 3 năm mới

Sự phục hồi kinh tế càng trở nên rõ ràng hơn nhờ các chỉ báo vĩ mô tích cực trong tháng 7. Đáng chú ý là sự phục hồi mạnh mẽ của dòng vốn FDI đầu tư vào Việt Nam, một phần được thúc đẩy bởi căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Bên cạnh đó, lạm phát thấp cho phép Việt Nam tiếp tục các chính sách tiền tệ mở rộng để hỗ trợ nền kinh tế bất chấp FED tăng 0.25% lãi suất. Tuy nhiên, lợi nhuận của các công ty niêm yết sụt giảm trong 6 tháng đầu năm cho thấy sự tăng trưởng chậm lại của nền kinh tế trong nửa đầu năm. Mục tiêu giá của VNIndex trong nửa sau năm 2023 là vùng 1,260-1,340 điểm, được hỗ trợ bởi sự phá vỡ trong tháng 6 và một chu kỳ 3 năm mới đã được xác nhận.

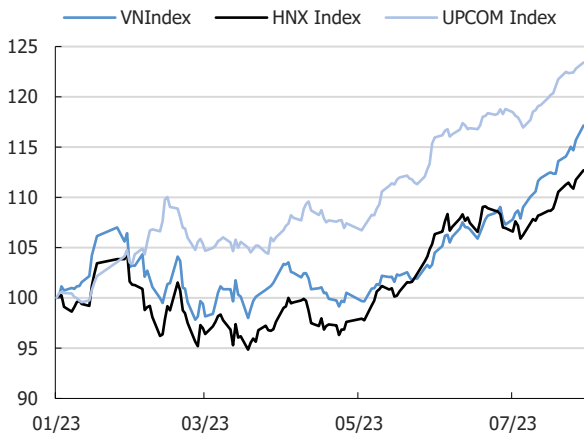
Nội dung

I. Tâm lý lạc quan.....	1
II. Khối ngoại duy trì sự ổn định.....	2
III. Hành trình đi lên.....	4

I. Tâm lý lạc quan

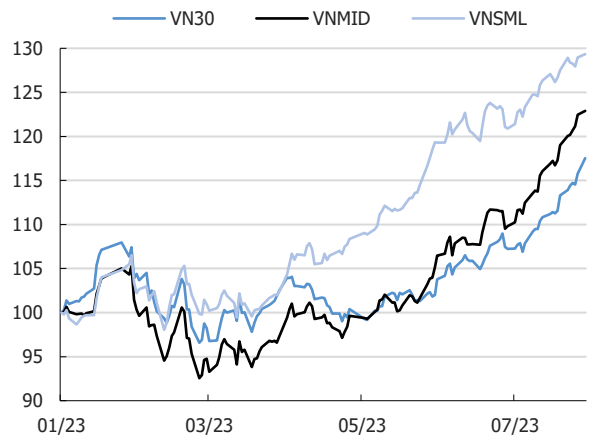
Duy trì xu hướng tăng. Thị trường chứng khoán tiếp tục đà tăng trong tháng 7 nhờ lực cầu trên nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Theo đó, chỉ số VNIndex vẫn giữ được nhịp tăng trưởng và nhanh chóng vượt ngưỡng kháng cự quan trọng 1,200 điểm trong cuối tháng, tăng 9.17% t/t. Trong khi đó, VN30Index cũng ghi nhận tăng 9.58% nhờ dòng vốn vào tập trung đổ vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Sự tăng trưởng trên đã cho thấy tâm lý lạc quan của giới đầu tư đối với thị trường, trước những kỳ vọng tích cực về tình hình kinh tế trong và ngoài nước giai đoạn nửa cuối năm 2023.

Hình 1. Tăng trưởng của các chỉ số



Nguồn: Fiinpro, KIS
Chú ý: Bắt đầu từ 01/23 = 100

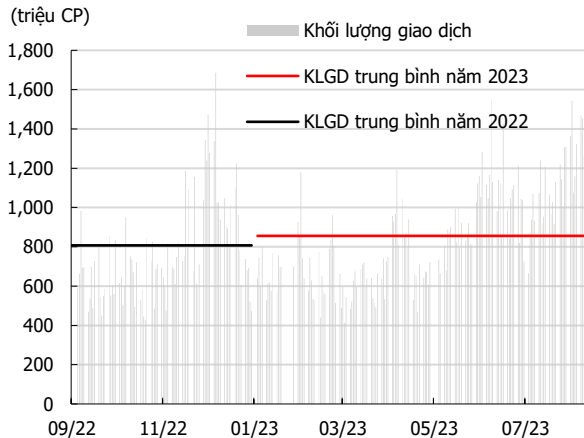
Hình 2. Tăng trưởng của nhóm chỉ số chính trên HOSE



Nguồn: Fiinpro, KIS
Chú ý: Bắt đầu từ 01/23 = 100

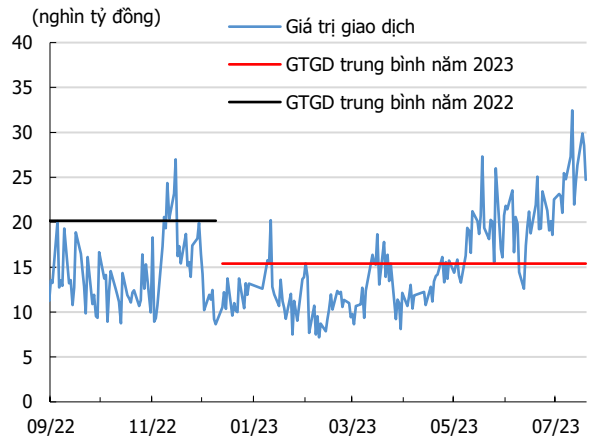
Thanh khoản duy trì ở mức cao. Đà tăng tích cực đã giúp thanh khoản vẫn ghi nhận ở mức cao. Theo đó, khối lượng và giá trị giao dịch trung bình đạt 808 triệu cổ phiếu/ 16,627 tỷ đồng trong tháng 7, tăng tương ứng 1% và 10% t/t. Ngoài ra, khi so sánh với cùng kỳ năm 2022, khối lượng giao dịch trung bình tăng ấn tượng 79% trong khi giá trị giao dịch cũng tăng mạnh 63%. Đáng chú ý, thanh khoản trong tháng 7 cũng được ghi nhận là mức thanh khoản cao nhất thị trường trong vòng 1 năm trở lại đây.

Hình 3. Khối lượng giao dịch trong 2023



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 4. Giá trị giao dịch trong 2023

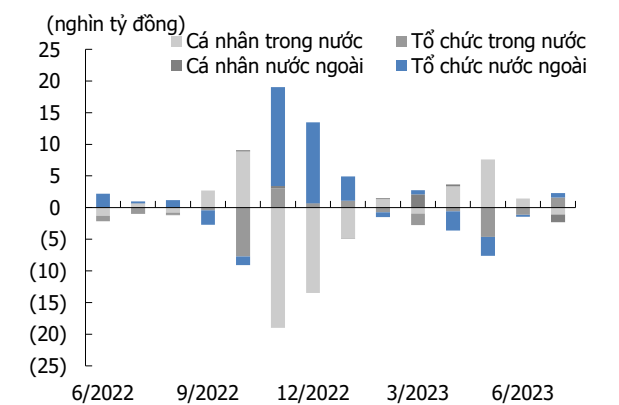


Nguồn: Fiinpro, KIS

Lực cầu của nhà đầu tư trong nước bắt đầu giảm. Trong tháng 7, hoạt động giao dịch của các cá nhân trong nước đã bắt đầu chững lại. Cụ thể, hoạt động bán vẫn sôi nổi và duy trì ở mức cao trong khi lực cầu sụt giảm đáng kể. Cụ thể, lệnh mua giảm 30% t/t và thấp hơn 35% so với trung bình 6 tháng gần nhất. Do đó, khối lượng mua ròng cũng chỉ đạt 15 triệu cổ phiếu, thấp hơn 3 lần t/t và ghi nhận là mức thấp nhất trong 6 tháng.

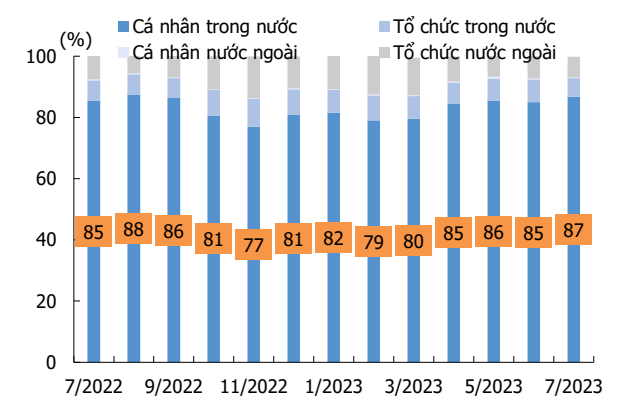
Ngoài ra, hoạt động giao dịch của các tổ chức trong nước đã phục hồi trở lại. Khối lượng mua cao gấp 3 lần so với trung bình 6 tháng trong khi cung thấp hơn 50% so với trung bình 6 tháng. Đáng chú ý, đây là tháng đầu tiên ghi nhận mua ròng từ các tổ chức trong nước sau 7 tháng liên tiếp bán ròng trước đó. Cùng với đó, hoạt động giao dịch của các tổ chức nước ngoài cũng được cải thiện với khối lượng ròng đạt 32 triệu cổ phiếu, tăng 50% t/t. Ngược lại, các cá nhân nước ngoài vẫn không có ảnh hưởng đáng kể.

Hình 5. Hoạt động giao dịch theo loại nhà đầu tư



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 6. Tỷ trọng theo loại nhà đầu tư



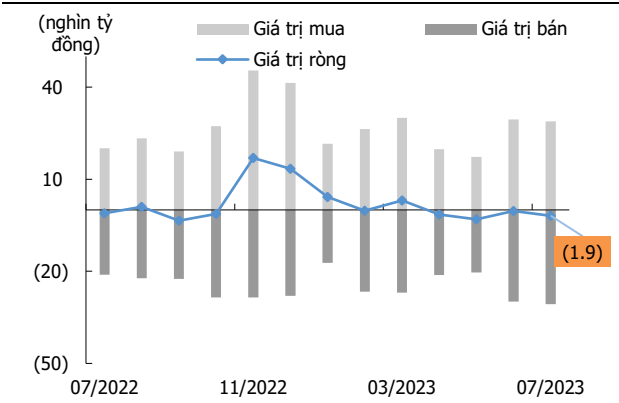
Nguồn: Fiinpro, KIS

II. Khối ngoại duy trì sự ổn định

Hoạt động giao dịch từ khối ngoại không có sự thay đổi đáng kể. Hoạt động giao dịch của khối ngoại duy trì ở mức ổn định trong tháng 7. Cung và cầu từ nhóm này đều giao động quanh mức trung bình 6 tháng gần nhất. Tuy nhiên, nhóm này tiếp tục bán ròng tháng thứ 4 liên tiếp. Lực cầu và áp lực bán giằng co với nhau dẫn đến giá trị ròng ghi nhận không đáng kể. Hoạt động giao dịch từ khối ngoại đã cải thiện đáng kể so với tháng 4 và tháng 5. Giá trị bán ròng ghi nhận ở mức 1.9 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, trong tháng 7, lực cầu ngoại tập trung chủ yếu trên lĩnh vực Nguyên vật liệu và Công nghiệp với giá trị mua ròng lần lượt là 1.5 nghìn tỷ đồng và 0.4 nghìn tỷ đồng.

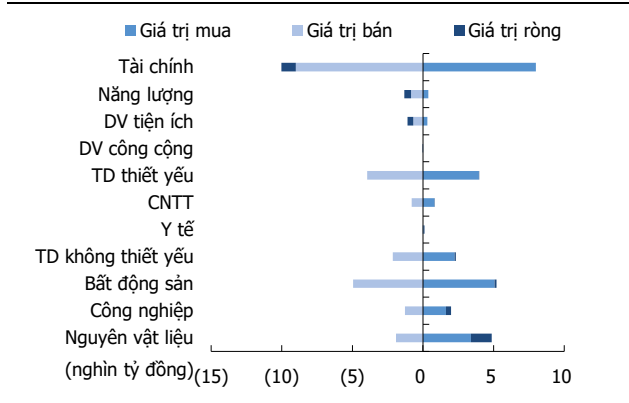
Lực cầu của khối ngoại đạt đỉnh trong Q4/22 và bắt đầu giảm sau đó. Từ Q4/22 đến Q2/23, giá trị mua ròng giảm 47%, giảm nhanh hơn so với tốc độ rút vốn của khối ngoại, đánh dấu mức bán ròng cao nhất trong năm 2023 ở quý 2. Tuy nhiên, trong 2 tháng trở lại đây, hoạt động giao dịch của khối ngoại đã có dấu hiệu phục hồi trở lại sau khi ghi nhận mức thấp nhất vào tháng 5.

Hình 7. Giá trị mua/bán ròng



Nguồn: Fiinpro, KIS

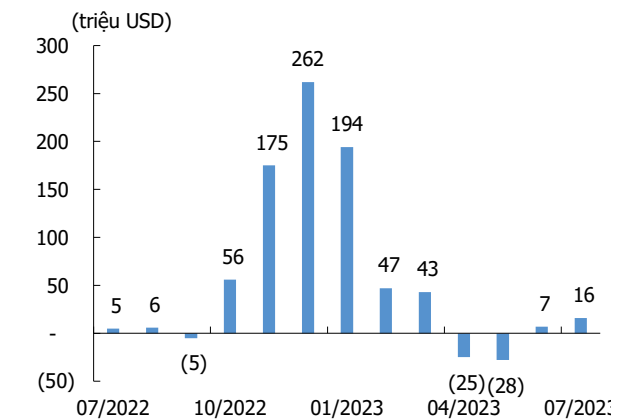
Hình 8. Giá trị mua/bán ròng theo ngành (7M23)



Nguồn: Fiinpro, KIS

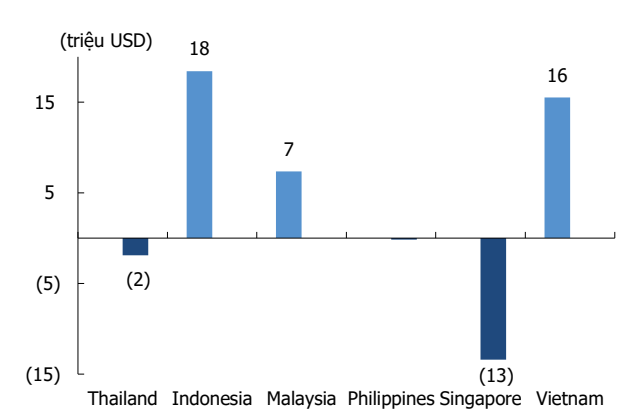
Lực cầu trên các quỹ ETF tại Việt Nam tiếp tục được cải thiện. Dòng vốn vào các quỹ ETF tại Việt Nam đã bắt đầu tăng trở lại sau khi bị rút vốn mạnh vào tháng 4 và tháng 5. Cụ thể, Việt Nam thu hút 16 triệu USD thông qua các quỹ ETF chủ đạo trong tháng 7, gấp đôi so với tháng liền trước và là quốc gia đứng thứ 2 Đông Nam Á về thu hút dòng vốn. Trong 7 tháng đầu năm, Việt Nam thu hút 254 triệu USD thông qua các quỹ ETF chủ đạo.

Hình 9. Dòng vốn phân bổ trên các ETF tại Việt Nam



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 10. Hoạt động dòng vốn các nước Đông Nam Á



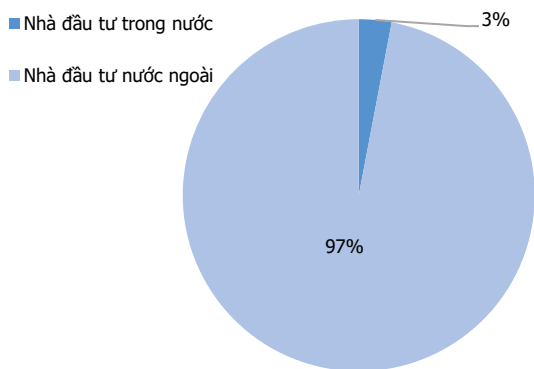
Nguồn: Fiinpro, KIS

Hoạt động của dòng vốn lan rộng trên các quỹ ETFs. Cụ thể, hoạt động của dòng vốn hiện hữu trên 60% ETF tại Việt Nam. Trong đó, 25% quỹ ETFs chịu áp lực rút vốn như Fubon Vietnam (7.2 triệu USD), VFMVN Diamond (2.9 triệu USD), và VNFin Lead (1.9 triệu USD). Tuy nhiên, hơn 35% quỹ ETF nhận được lực cầu. Cụ thể, VanEck Vietnam (14.7 triệu USD) và Kim Growth VN30 (10.5 triệu USD) thu hút dòng vốn ở mức cao. Ngoài ra, hoạt động của dòng vốn cũng xuất hiện trên SSIAM VN30, VFMVN30 ETF, và FTSE Vietnam nhưng ở mức thấp.

Lực cầu trên các quỹ ETFs ngoại dẫn dắt dòng vốn tại Việt Nam trong bảy tháng đầu năm. Mặc dù Việt Nam chịu áp lực rút vốn trong tháng 4 và tháng 5 2023, dòng vốn đã quay trở lại kể từ tháng 6. Trong 7 tháng, 80% quỹ ETFs tại

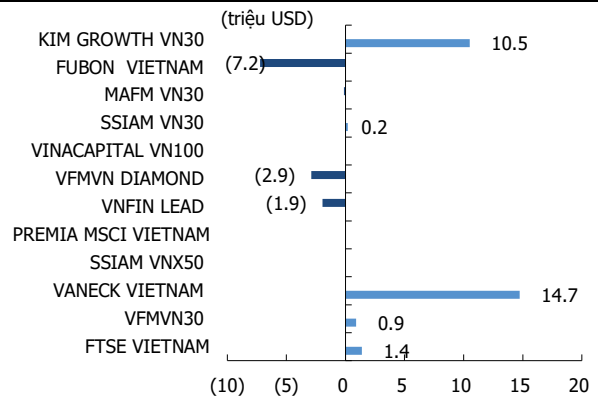
Việt Nam thu hút dòng vốn. Tuy nhiên, 90% lực cầu tập trung trên các quỹ ETF ngoại, dòng vốn được thu hút chủ yếu bởi VanEck và FTSE Vietnam ETF. Dòng vốn đổ vào Việt Nam được dẫn dắt bởi 15% quỹ ETFs chủ đạo, điều này hàm ý rằng dòng vốn vẫn chưa bền vững. Đáng chú ý, các ETF đóng góp chủ đạo cho hoạt động hút vốn tại Việt Nam trong năm 2022 như Fubon và VFMVN Diamond lại không nhận được sự quan tâm từ dòng vốn và thậm chí còn chịu áp lực rút vốn. Trong trường hợp này, dòng vốn tại Việt Nam vẫn chưa ổn định và áp lực rút vốn có thể quay trở lại khi hoạt động của dòng vốn chỉ tập trung trên số ít ETFs.

Hình 11. Tỷ trọng sở hữu trên các quỹ ETFs tại Việt Nam



Nguồn: Fiinpro, KIS

Hình 12. Hoạt động của dòng vốn trên các quỹ ETFs



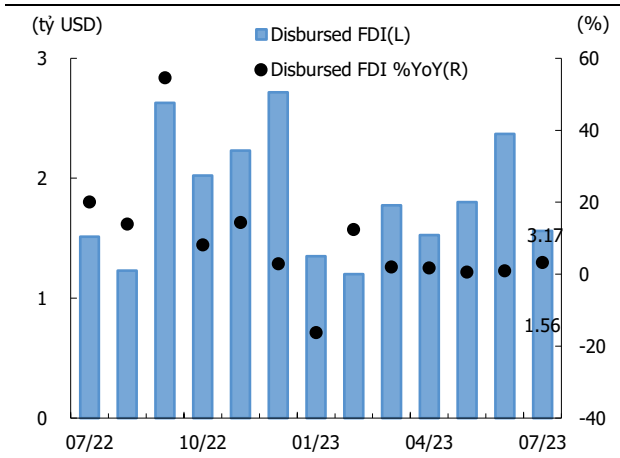
Nguồn: Fiinpro, KIS

III. Hành trình đi lên

1. Nền kinh tế phục hồi trở lại

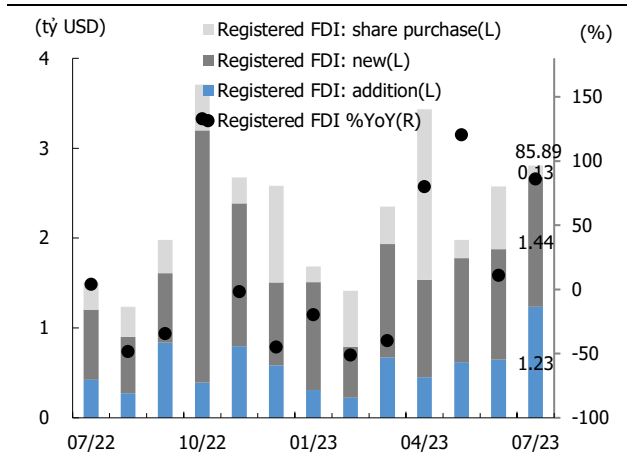
Kinh tế phục hồi trở lại. Sự phục hồi kinh tế càng trở nên rõ ràng hơn khi các chỉ báo kinh tế trong tháng 7 thể hiện sự chuyển biến tích cực so với Q1/23. Trong đó, đáng chú ý là sự phục hồi của dòng vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài (FDI). Theo báo cáo của MPI, giải ngân vốn FDI đã có sự cải thiện đáng kể, đạt 1.56 tỷ USD, tăng 3.17% n/n. So với tháng trước, mức tăng trưởng này đã cao hơn 1.61 điểm phần trăm, chủ yếu do căng thẳng trong mối quan hệ Mỹ - Trung. Một điểm nổi bật trong tháng là sự đầu tư thêm đáng kể của LG Innotek, huy động thêm 1 tỷ USD để mở rộng quy mô sản xuất tại Hải Phòng. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2023, vốn FDI cam kết đã đạt 16.2 tỷ USD, tăng khiêm tốn 4.49% n/n.

Hình 13. FDI đăng ký theo tháng



Nguồn: GSO, Bloomberg, KIS

Hình 14. Giải ngân FDI theo tháng



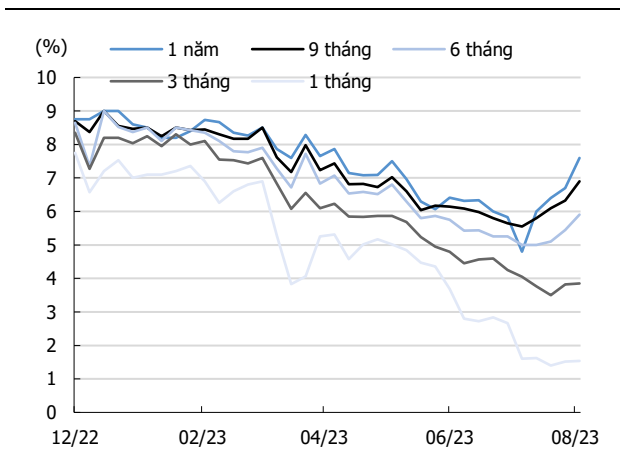
Nguồn: GSO, Bloomberg, KIS

Duy trì chính sách tiền tệ mở rộng? Sau khi FED tăng lãi suất 0.25% trong tháng 7 vừa qua, kỳ vọng của giới đầu tư nghiêng về việc FED sẽ tạm dừng các đợt tăng lãi suất trong phần còn lại của năm. Điều này sẽ làm giảm áp lực cho chính sách lãi suất của Ngân hàng Nhà nước.

Hơn nữa, dữ liệu gần đây chỉ ra lạm phát của Việt Nam vẫn còn thấp, chỉ ghi nhận ở mức 2.06% trong tháng 7. Con số này thấp hơn nhiều khi so với mục tiêu của chính phủ đề ra là 4.50%. Điều này cho thấy dư địa để sử dụng các công cụ chính sách tiền tệ vẫn còn. Do đó, Ngân hàng Nhà nước hoàn toàn có thể tiếp tục với chính sách tiền tệ mở rộng nhằm tăng cường hỗ trợ nền kinh tế

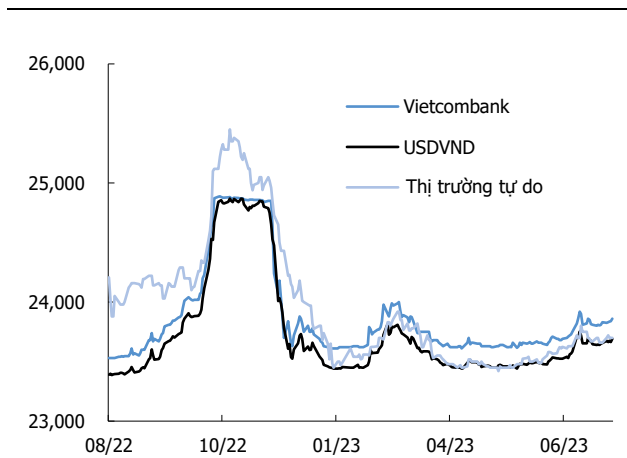
Thế nhưng, việc tiếp cận thận trọng sẽ được cân nhắc đến, đặc biệt là thời điểm giảm lãi suất. Bởi vì, tỷ giá hối đoái (USD/VND) đã tăng kể từ tháng 6 đến nay. Do đó, Ngân hàng Nhà nước cần phải thận trọng đánh giá thời điểm hạ lãi suất để đảm bảo vừa có thể hỗ trợ nền kinh tế và vừa quản lý hiệu quả tác động của chính sách lên tỷ giá hối đoái.

Hình 15. Lãi suất tiền gửi



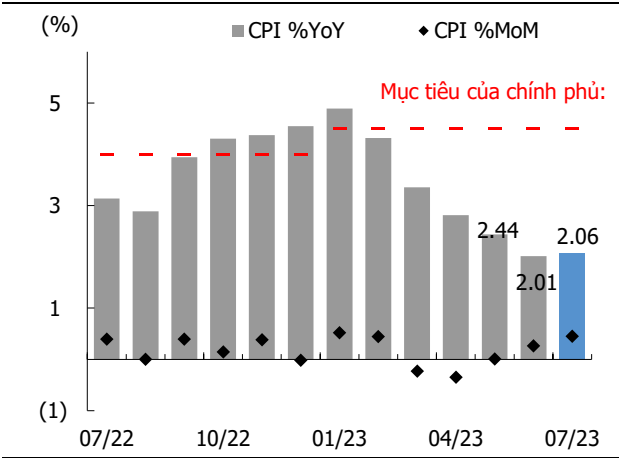
Nguồn: GSO, Bloomberg, KIS

Hình 16. Tỷ giá USD/VND



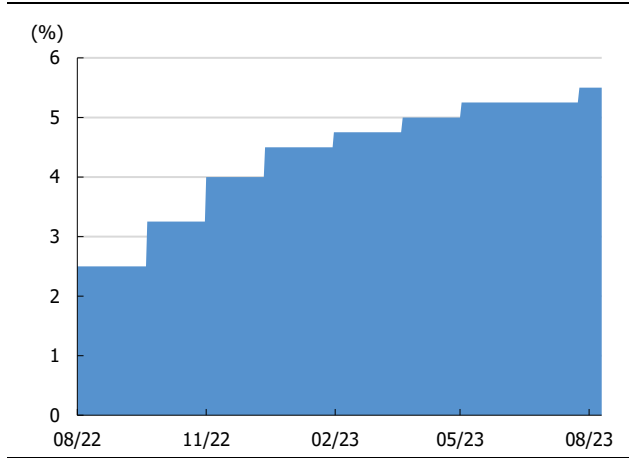
Nguồn: GSO, Bloomberg, KIS

Hình 17. % thay đổi CPI theo tháng



Nguồn: GSO, KIS

Hình 18. Giới hạn trên mức lãi suất mục tiêu của FED

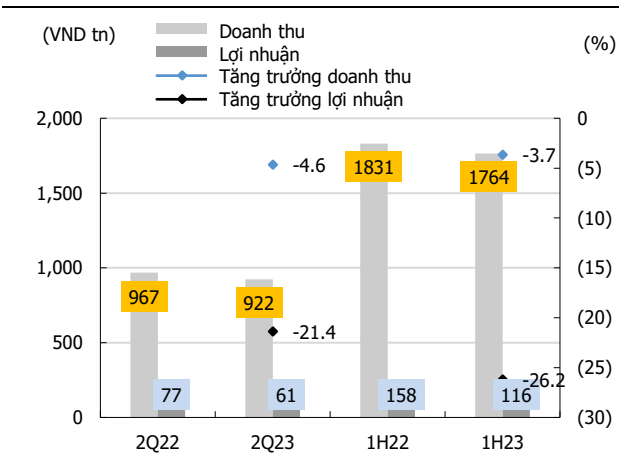


Nguồn: Bloomberg, KIS

Kết quả kinh doanh giảm trong nửa đầu năm. Các doanh nghiệp trên thị trường chứng khoán Việt Nam hầu hết đều gặp khó khăn trong việc ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực tại Q2/23. Đáng chú ý, doanh thu trong Q2/23 chỉ giảm nhẹ 4.6%, trong khi lợi nhuận ròng chứng kiến mức sụt giảm đáng kể lên đến 21.4%. Xét trên lũy kế 6 tháng đầu năm, xu hướng này vẫn tồn tại khi lợi nhuận ròng giảm mạnh 26.2% trong khi doanh thu chỉ giảm nhẹ 3.7%.

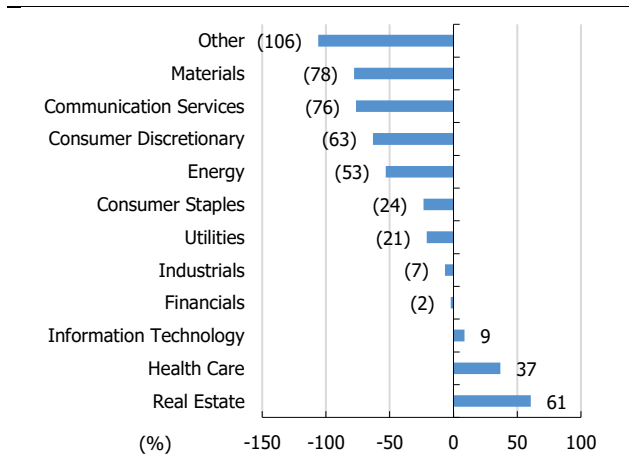
Hầu hết các nhóm ngành trên thị trường đều chứng kiến kết quả kinh doanh kém khả quan. Tuy nhiên vẫn có 3 trong số 12 ngành có lợi nhuận tăng trưởng dương. Cụ thể, những ngành này bao gồm Bất động sản, Y tế và Công nghệ thông tin với mức tăng trưởng tương ứng là 60.6%, 36.8% và 8.7%. Điều này làm nổi bật sự chững lại của tăng trưởng kinh tế trong nửa đầu năm 2023.

Hình 19. Kết quả kinh doanh trong 1H23



Source: KIS, Fiipro

Hình 20. Tăng trưởng lợi nhuận ròng trong 1H23 theo ngành

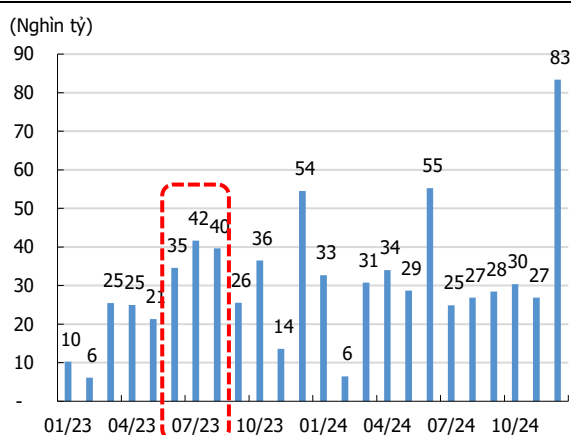


Nguồn: KIS, Fiipro

Áp lực của thị trường Trái phiếu doanh nghiệp. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp đang tạo một thách thức không nhỏ đối với hệ thống tài chính. Mặc dù thanh khoản của thị trường này đã có sự cải thiện trong 2 tháng trở lại đây, nhưng tổng khối lượng phát hành mới vẫn còn hạn chế, chỉ vón vện 39 nghìn tỷ đồng trong hai tháng 6 và 7. Trong đó, nổi bật nhất là lĩnh vực Ngân hàng, chiếm 60% tổng giá trị phát hành (23 nghìn tỷ đồng), theo sát là ngành Bất động sản với 16.8%, tương ứng 6.6 nghìn tỷ đồng.

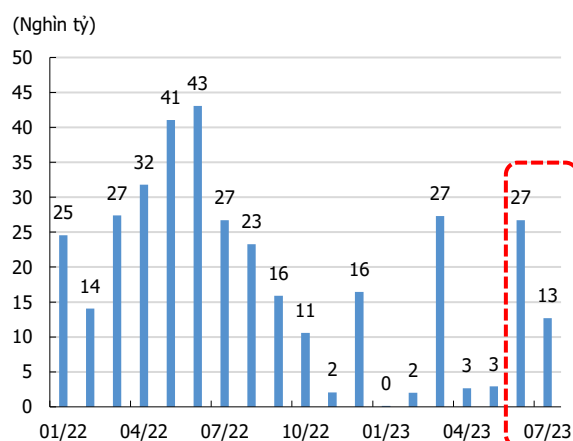
Vấn đề dự kiến sẽ càng trầm trọng hơn do một số lượng đáng kể trái phiếu doanh nghiệp dự kiến sẽ đáo hạn từ tháng 6 đến tháng 8. Cụ thể hơn, trái phiếu đến hạn dự kiến đạt 35 nghìn tỷ đồng trong tháng 6, 42 nghìn tỷ đồng vào tháng 7 và 40 nghìn tỷ đồng vào tháng 8. Trong đó, ngành Bất động sản là ngành chịu áp lực tài chính rõ rệt nhất do giá trị của trái phiếu đến hạn trong ngành là rất lớn. Theo đó, chỉ tính riêng ngành Bất động sản đã có đến 109 nghìn tỷ đồng trái phiếu sẽ đáo hạn trong 7 tháng cuối năm, chiếm hơn 44% tổng giá trị trái phiếu đáo hạn của thị trường.

Hình 21. Giá trị trái phiếu đến hạn theo từng tháng



Nguồn: VBMA, KIS

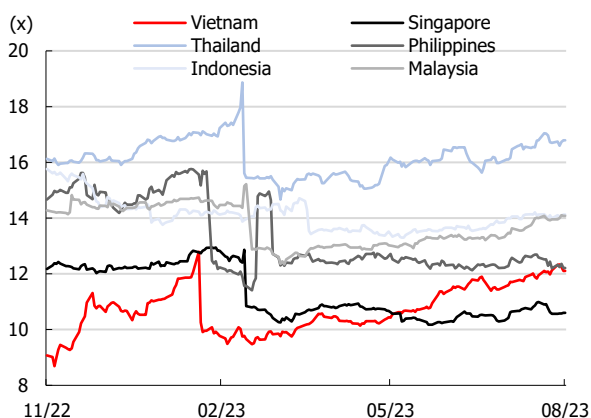
Hình 22. Giá trị trái phiếu doanh nghiệp phát hành mới



Nguồn: VBMA, KIS

Định giá không còn hấp dẫn. Nhờ xu hướng phục hồi mạnh mẽ từ tháng 11/2022, chỉ số P/E forward của chỉ số VNIndex đạt 12x trong tháng 7 trong khi con số này tại tháng 3/2023 là 9x. Theo đó, mức P/E forward hiện tại đang ở mức cao, cho thấy định giá của thị trường hiện tại đã không còn hấp dẫn.

Hình 23. PER các thị trường trong khu vực Đông Nam Á



Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 24. PER của thị trường chứng khoán Việt Nam



Nguồn: Bloomberg, KIS

2. Một chu kỳ 3 năm mới

Mục tiêu trong 6 tháng cuối năm 2023 là vùng 1,260 đến 1,340 điểm. Quan sát bối cảnh của chỉ số VNIndex cho thấy, một mẫu hình tam giác lớn được hình thành từ tháng 11/2022 kéo dài đến tháng 6/2023 với giới hạn trên là vùng 1,100-1,120 điểm. Đây là một mẫu hình trung tính và việc phá vỡ giới hạn trên trong tháng 6 vừa qua, đã củng cố xu hướng tăng của thị trường. Theo tín hiệu

từ mẫu hình trên, mục tiêu của VNIndex trong giai đoạn cuối năm 2023 là vùng 1,260-1,340 điểm.

Xác nhận một chu kỳ 3 năm mới. VNIndex tăng trưởng ấn tượng trong tháng 7/2023, vượt qua đường trung bình động 375 kỳ (375MA) trên đồ thị ngày. Điều này xác nhận rằng, đáy của thị trường trong tháng 11/2022 là đáy của chu kỳ 3 năm thứ 7. Do đó, chỉ số VNIndex sẽ bắt đầu chu kỳ 3 năm thứ 8 và dự kiến đáy sẽ hình thành trong giai đoạn 2025-2026.

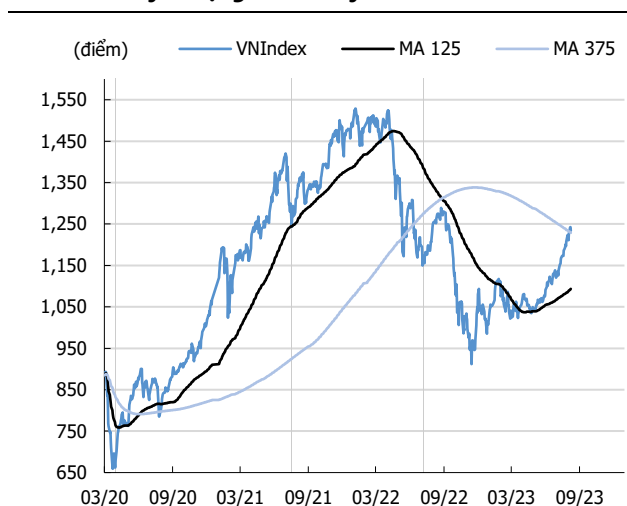
Ngoài ra, đáy quan sát được vào tháng 11/2022 cũng đánh dấu là đáy của chu kỳ 1 năm thứ hai mươi, mở đầu cho chu kỳ 1 năm đầu tiên trong chu kỳ 3 năm thứ 8. Chúng tôi dự kiến chu kỳ 1 năm này sẽ đạt đáy giữa tháng 9/2023 và tháng 1/2024. Hiện tại, không còn nhiều thời gian cho xu hướng tăng để thiết lập đỉnh. Do đó, thị trường có thể nhanh chóng đạt đỉnh và sau đó trải qua một giai đoạn suy giảm trong tương lai gần. Đáy của chu kỳ 1 năm thứ hai mươi cần phải đi xuống dưới đường trung bình động 125 kỳ (MA125) trên đồ thị ngày. Hiện tại, ngưỡng này xấp xỉ ở 1,100 điểm, ngụ ý về khả năng xuất hiện giai đoạn suy giảm đáng kể.

Bảng 1. Thời gian tạo đáy của chu kỳ 1 năm

Chu kỳ 3 năm	Chu kỳ 1 năm	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Thời gian (tháng)
V	13	12/17/2014	01/21/2016	13
	14	01/21/2016	12/06/2016	10
	15	12/06/2016	07/11/2018	19
VI	16	07/11/2018	01/03/2019	5
	17	01/03/2019	03/24/2020	14
	18	03/24/2020	07/19/2021	15
VII	19	07/19/2021	07/06/2022	11
	20	07/06/2022	05-09/2023*	10-14*

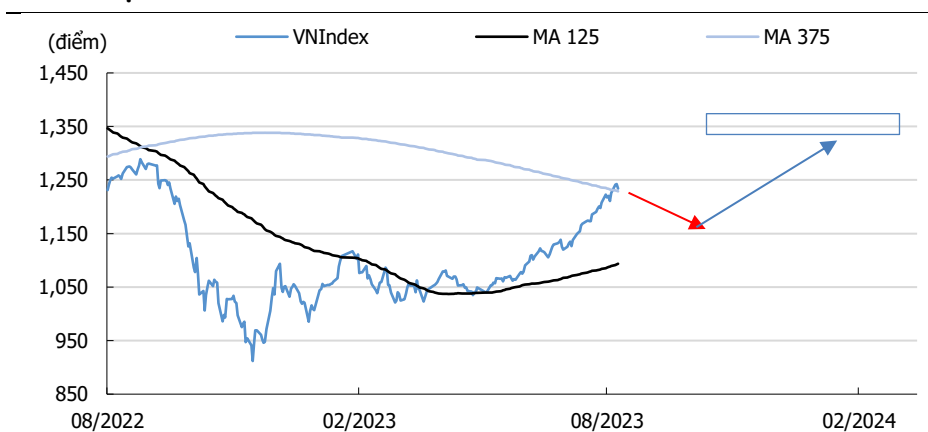
*Giai đoạn kì vọng sẽ tạo đáy chu kì 3 năm
Nguồn: KIS

Hình 25. Chuyển động của chu kỳ 1 năm



Nguồn: KIS

Hình 26. Dự báo chỉ số VNIndex



Nguồn: KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của KIS Vietnam Securities Corp., công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. KIS Vietnam Securities Corp. không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. KIS Vietnam Securities Corp., hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của KIS Vietnam Securities Corp.. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2023 của KIS Vietnam Securities Corp.. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS Vietnam Securities Corp..

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Báo cáo này được thực hiện bởi KIS Vietnam Securities Corp. và chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS Vietnam Securities Corp. không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này. Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư chuyên nghiệp, những người sẽ tự đưa ra quyết định đầu tư mà không phụ thuộc quá mức vào báo cáo này và công ty không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ tổn thất trực tiếp hoặc hậu quả nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này hoặc nội dung của báo cáo.

Bản quyền © 2020 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chép, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.